

**GIẢI TOÁN LỚP 3 SGK TRANG 79****Bài 1 (trang 79 SGK Toán 3):**

Tính giá trị của biểu thức:

a)  $205 + 60 + 3$

$$268 - 68 + 17$$

b)  $462 - 40 + 7$

$$387 - 7 - 80$$

**Phương pháp giải:**

Biểu thức chỉ có phép tính cộng, trừ thì ta thực hiện các phép tính theo thứ tự từ trái sang phải.

**Hướng dẫn giải chi tiết:**

a)  $205 + 60 + 3 = 265 + 3$

$$= 268$$

$$268 - 68 + 17 = 200 + 17$$

$$= 217$$

b)  $462 - 40 + 7 = 422 + 7$

$$= 429$$

$$387 - 7 - 80 = 380 - 80$$

$$= 300.$$

**Bài 2 (trang 79 SGK Toán 3):**

a)  $15 \times 3 \times 2$

$$48 : 2 : 6$$

b)  $8 \times 5 : 2$

$$81 : 9 \times 7$$

**Phương pháp giải:**

Biểu thức chỉ có phép tính nhân, chia thì ta thực hiện các phép tính theo thứ tự từ trái sang phải.

**Hướng dẫn giải chi tiết:**

a)  $15 \times 3 \times 2 = 45 \times 2$

$$= 90$$

$$48 : 2 : 6 = 24 : 6$$

$$= 4$$

b)  $8 \times 5 : 2 = 40 : 2$

$$= 20$$

$$81 : 9 \times 7 = 9 \times 7$$

$$= 63.$$

**Bài 3 (trang 79 SGK Toán 3):**

<	?	$55 : 5 \times 3 \dots 32$
>		$47 \dots 84 - 34 - 3$
=		$20 + 5 \dots 40 : 2 + 6$

**Phương pháp giải:**

- Tính giá trị các vế theo quy tắc đã học.
- So sánh rồi điền dấu thích hợp vào chỗ trống.

**Hướng dẫn giải chi tiết:**

$$\begin{array}{l} \underbrace{55 : 5 \times 3}_{33} > 32 \\ 47 = \underbrace{84 - 34 - 3}_{47} \\ \underbrace{20 + 5}_{25} < \underbrace{40 : 2 + 6}_{26} \end{array}$$

**Bài 4 (trang 79 SGK Toán 3):**

Mỗi gói mì cân nặng 80g, mỗi hộp sữa cân nặng 455g. Hỏi 2 gói mì và 1 hộp sữa cân nặng bao nhiêu gam?

**Phương pháp giải:****Tóm tắt**

1 gói mì : 80g

1 hộp sữa : 455g

2 gói mì và 1 hộp sữa : ... g ?

- Tìm khối lượng của hai gói mì.
- Tính tổng khối lượng của hai gói mì và một hộp sữa.

**Hướng dẫn giải chi tiết:**

2 gói mì cân nặng:

$$80 \times 2 = 160 \text{ (g)}$$

Cả 2 gói mì và 1 hộp sữa cân nặng :

$$160 + 455 = 615 \text{ (g)}.$$

**Đáp số:** 615 g